TÓA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG ĐIỀN** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2018/QĐST-HNGĐ V/v công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn.	*Quảng Điền, ngày 11 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự thụ lý số 96/2017/TLST/HNGĐ, ngày 21 tháng 12 năm 2017 của những người yêu cầu:

Anh Lê Tấn K; sinh năm: 1987.

Nơi cư trú: Ấp Vàm Xáng, xã Phong Điền, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Chị Trần Thị S; sinh năm: 1984.

Nơi cư trú: Thôn Phò Nam, xã Quảng Thọ, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyên ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Tấn K và chị Trần Thị S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh K và chị S không có con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Trần Thị S tự nguyện chịu lệ phí hôn nhân và gia đình là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà chị S đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền số: AA/2013/002552, ngày 20 tháng 12 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Điền. Chị S đã nộp đủ lệ phí ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Trương Quốc Công

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TT-Huế;
- VKSND huyện Q.Điền;
- Chi cục THA.DS huyện Q.Điền;
- UBND xã Phong Điền, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ, án văn.